

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI
KHOA VĂN HOÁ DÂN TỘC THIỂU SỐ



**MỘT SỐ BIỆN PHÁP BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN LỄ HỘI
TÉ NƯỚC "*BUN VỐC NẶM*" CỦA NGƯỜI LÀO
Ở XÃ NÀ TẮM, HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU**

KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN VĂN HOÁ
CHUYÊN NGÀNH VĂN HOÁ DÂN TỘC THIỂU SỐ
MÃ SỐ: 608

SINH VIÊN THỰC HIỆN : NGUYỄN THỊ TRẦN HẢI HÀ
HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: TS. NGUYỄN THỊ VIỆT HƯƠNG

HÀ NỘI – 2009

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên, em xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu, Bảo tàng lịch sử văn hóa các dân tộc tỉnh Lai Châu, ban lãnh đạo xã cùng nhân dân xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu đã tạo mọi điều kiện cho em hoàn thành khóa luận tốt nghiệp này.

Đặc biệt, em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới TS. Nguyễn Thị Việt Hương, người đã tận tình giúp đỡ em trong suốt thời gian làm bài khóa luận.

Em cũng xin gửi lời cảm ơn đến quý Thầy, Cô giáo trong khoa Văn hóa dân tộc thiểu số, trường Đại học Văn hóa Hà Nội đã tạo điều kiện cho em trong suốt thời gian qua.

Trong bài viết chắc chắn còn rất nhiều hạn chế và thiếu sót, vì vậy, em rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của quý thầy cô để bài viết của em được hoàn thiện hơn.

Một lần nữa em xin chân thành cảm ơn!

Sinh Viên: **Nguyễn Thị Trần Hải Hà**

MỤC LỤC

Phần mở đầu	4
1. Tính cấp thiết của đề tài	4
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài	5
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài	6
4. Phương pháp nghiên cứu	6
5. Bố cục khóa luận	7
Chương 1: Khái quát chung về người Lào ở xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	8
1.1. Khái quát về xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	8
1.2. Khái quát về Người Lào ở xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	12
1.2.1. Lịch sử tộc người và hoạt động mưu sinh	12
1.2.2. Văn hoá vật thể	17
1.2.3. Văn hoá phi vật thể	25
1.3. Tiểu kết chương 1	31
Chương 2: Lễ hội Té nước “<i>Bun Vóc Nặm</i>” truyền thống của người Lào ở xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	33
2.1. Cơ sở hình thành lễ hội	33
2.1.1. Phương thức sản xuất truyền thống của người Lào	33
2.1.2 Tục thờ nước của người Lào	35
2.1.3. Sự ảnh hưởng của Đạo Phật	39
2.2. Quy mô, thời gian và không gian thiêng của lễ hội té nước “ <i>Bun Vóc Nặm</i> ” truyền thống	40
2.3. Lễ vật cúng và cách bài trí mâm cúng trong lễ hội	43
2.4. Quy trình của lễ hội	46
2.4.1. Phần lễ	46
2.4.2. Phần hội	55
2.5. Giá trị và sự ảnh hưởng của lễ hội té nước “ <i>Bun Vóc Nặm</i> ” truyền thống trong đời sống của người Lào ở xã Nà Tăm,	

huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	59
2.5.1. Giá trị của lễ hội té nước “Bun Vóc Nặm” truyền thống trong đời sống của người Lào	59
2.5.2. Ảnh hưởng của lễ hội té nước “Bun Vóc Nặm” truyền thống trong đời sống của người Lào	66
2.6. Tiểu kết chương 2	68
Chương 3: Thực trạng và giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị lễ hội Té nước “<i>Bun Vóc Nặm</i>” của người Lào ở xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.	70
3.1. Thực trạng của lễ hội té nước “ <i>Bun Vóc Nặm</i> ” của người Lào ở xã Nà Tăm trong giai đoạn hiện nay	70
3.2. Những biến đổi tích cực và tiêu cực trong lễ hội té nước “ <i>Bun Vóc Nặm</i> ” của người Lào	73
3.3. Nguyên nhân của sự biến đổi lễ hội té nước “ <i>Bun Vóc Nặm</i> ” truyền thống của người Lào ở Nà Tăm	75
3.4. Một vài giải pháp khôi phục và bảo tồn lễ hội Té nước “ <i>Bun Vóc Nặm</i> ” của người Lào ở xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	77
3.5. Nhiệm vụ của các lực lượng tham gia	85
3.6. Tiểu kết chương 3	87
Kết luận	88
Danh mục người cung cấp tài liệu	92
Danh mục tài liệu tham khảo	93
Phụ lục	95

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc, đa văn hoá, một đất nước với 54 dân tộc anh em cùng chung sống đoàn kết, gắn bó và giúp đỡ lẫn nhau phát triển về mọi mặt trong suốt hàng ngàn năm qua. Tất cả những điều đó tạo nên một bức tranh văn hoá các dân tộc vô cùng đặc sắc. Đó là thành quả của hàng nghìn năm lao động sáng tạo, đấu tranh kiên cường dựng nước và giữ nước của cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Cùng với sự biến thiên của lịch sử, sự phát triển của xã hội nền văn hoá ấy đã có sự giao lưu và tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại để không ngừng hoàn thiện mình. Chính những giá trị văn hoá quý giá ấy đã góp phần hun đúc nên tâm hồn, khí phách, bản lĩnh Việt Nam, làm rạng rỡ lịch sử vẻ vang của dân tộc ta. Đóng góp không nhỏ vào nền văn hoá vô cùng phong phú đó là văn hoá của các dân tộc thiểu số sinh sống trên mọi miền của Tổ quốc, có thể kể ra đây một vài nét văn hoá rất đặc trưng mà hễ nói đến là người ta nghĩ tới Việt Nam, đó là áo dài truyền thống của dân tộc Việt, chiếc khăn Piêu của người Thái, hay tiếng cồng chiêng của đồng bào các dân tộc sinh sống ở Tây Nguyên,... Thêm vào đó là các hình thức sinh hoạt văn hoá cộng đồng rất độc đáo như lễ hội Đăm trầu của người Ê Đê (khu vực Tây Nguyên), tục nhuộm răng đen của đồng bào Lào, Lự (khu vực Tây Bắc), tục thờ cúng Tổ tiên của đa số dân Việt Nam, ...

Trong những loại hình văn hoá trên, lễ hội là di sản văn hoá dân tộc, là loại hình sinh hoạt văn hoá cộng đồng lâu đời thu hút sự tham gia của mọi tầng lớp nhân dân, nó có sức cuốn hút và trở thành nhu cầu của nhân dân ta từ xưa đến nay. Trong thời đại ngày nay, đời sống vật chất của người dân được nâng cao, cùng với đó là nhu cầu hưởng thụ cũng như nhu cầu thể hiện niềm tin của nhân dân vào các vị thần thánh ngày càng được biểu hiện rõ nét. Đối với đồng bào các dân tộc thiểu số thì những điều đó được thể hiện rõ thông qua các lễ thức truyền thống độc đáo như các lễ hội, các nghi lễ vòng đời, các

phong tục tập quán, thậm chí ngay trong chính các hoạt động của đời sống thường ngày.

Trong số 54 dân tộc anh em đang cư trú trên đất nước Việt Nam, đã có tới 20 dân tộc anh em sinh sống tại mảnh đất Lai Châu và trong đó, không thể không nhắc tới dân tộc Lào. Người Lào ở xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu là một tộc người sinh sống và có nền văn hoá khá lâu đời ở nước ta. Ngoài tập quán canh tác lúa nước thuần thực, cộng thêm nghề dệt truyền thống quý báu thì người Lào ở nơi đây còn có một lễ hội truyền thống mà theo thông lệ thì cứ khi nào thu hoạch xong vụ lúa và bắt đầu gieo trồng mùa vụ mới thì bà con lại vui đón lễ hội này, đó là lễ hội té nước “*Bun Vóc Nặm*”. Tuy nhiên, đã khá lâu rồi, lễ hội ấy đã đi vào quên lãng. Nó chỉ còn tồn tại trong tâm trí của những người già. Sự quên lãng này làm mất đi một phần không nhỏ bản sắc văn hoá của một cộng đồng vốn giữ được những nét văn hoá truyền thống khá nguyên vẹn.

Là một sinh viên được học tập và nghiên cứu về văn hoá của các dân tộc thiểu số, lại là một người con của mảnh đất Lai Châu nơi có tới 20 dân tộc anh em cùng chung sống hoà thuận bên nhau hàng ngàn năm nay, người viết nhận thấy mình cần có trách nhiệm với quê hương, với nền văn hoá của cộng đồng các dân tộc của quê hương. Chính vì vậy, người viết đã lựa chọn đề tài: “Một số biện pháp bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội Té nước “*Bun Vóc Nặm*” của người Lào ở xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu” làm khóa luận tốt nghiệp cho mình.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài

Thông qua việc nghiên cứu, tìm hiểu lễ hội té nước “*Bun Vóc Nặm*” truyền thống mang ý nghĩa cầu nước, cầu mùa, cầu bình an của người Lào ở xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu cũng như việc khảo sát những biến đổi của nó trong giai đoạn hiện nay, đề tài nhằm khẳng định những giá trị văn hoá và vai trò của lễ hội trong đời sống của người dân. Từ đó, tìm ra những biện pháp bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá ấy sao cho phù hợp

với đời sống và với văn hoá truyền thống của đồng bào. Qua đó cũng góp phần vào công tác giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc theo tinh thần của nghị quyết TW 5 khoá VIII.

Để thực hiện mục đích trên, khóa luận sẽ giải quyết một số nhiệm vụ như sau:

- Khảo sát lễ hội truyền thống của người Lào, một lễ hội đã bị quên lãng trong một thời gian dài.

- Tìm hiểu cơ sở hình thành lễ hội, thời gian, không gian, quy mô của lễ hội, lễ vật và cách thức tiến hành phần lễ cũng như phần hội trong lễ hội.

- Đề xuất những giải pháp nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn và phát huy lễ hội sao cho phù hợp với tình hình phát triển của tộc người cũng như địa phương. Thông qua đó, tiến hành công tác phục dựng lễ hội sao cho vẫn giữ nguyên được các giá trị văn hoá truyền thống, đồng thời lại hợp với ý Đảng, lòng dân trong công cuộc xây dựng một nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài

* Đối tượng nghiên cứu của khóa luận là: lễ hội Té nước “*Bun Vóc Nặm*” truyền thống của người Lào ở xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu và những biến đổi của nó trong giai đoạn hiện nay.

Các lĩnh vực nghiên cứu bao gồm: công tác chuẩn bị, diễn trình của lễ hội, mục đích, ý nghĩa của lễ hội, vai trò của người thầy cúng trong lễ hội, giá trị của lễ hội trong đời sống của đồng bào dân tộc Lào ở xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

* Phạm vi nghiên cứu của khóa luận là lễ hội Té nước “*Bun Vóc Nặm*” của người Lào về truyền thống và những biến đổi ở địa bàn xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

4. Phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở vận dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng, duy vật lịch sử, của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh

về tôn giáo, tín ngưỡng, về văn hoá, văn nghệ; các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về kế thừa di sản văn hoá truyền thống và chính sách tự do tín ngưỡng, người viết đã dùng các phương pháp nghiên cứu cụ thể như sau:

Phương pháp điền dã: để có nguồn tư liệu về lễ hội của người Lào trên địa bàn xã Nà Tăm, huyện Tam Đường khoá luận dùng phương pháp này nhằm làm rõ bản chất của các thành tố tạo nên lễ hội. Các biện pháp chính đó là: quan sát, phỏng vấn, phân tích, so sánh, kết hợp với các nghiên cứu của các tổ chức liên ngành để tìm hiểu về lễ hội truyền thống.

5. Bố cục của khoá luận

Ngoài phần mở đầu, kết luận và phụ lục, khoá luận gồm 3 chương:

Chương 1: Khái quát chung về người Lào ở xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu

Chương 2: Lễ hội Té nước “*Bun Vóc Nặm*” truyền thống của người Lào ở xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu

Chương 3: Thực trạng và giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị lễ hội Té nước “*Bun Vóc Nặm*” của người Lào ở xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Toan Ánh (1992): *Nếp cũ, hội hè đình đám* - Tái bản NXB TP Hồ Chí Minh.
2. Toan Ánh (1992): *Nếp cũ, Tín ngưỡng Việt Nam* - Tái bản NXB TP Hồ Chí Minh.
3. Phan Kế Bính (1990): *Việt Nam phong tục* - Tái bản NXB TP Hồ Chí Minh.
4. Lê Đình Cúc (chủ biên) (1994): *Lai Châu và các dân tộc Lai Châu*, Nxb VHNT.
5. Khổng Diễn: *Dân số và dân số tộc người ở Việt Nam*
6. Nguyễn Khoa Điềm: *Giữ gìn và phát huy bản sắc Văn hoá Dân tộc*, tạp chí văn hoá nghệ thuật, số 2 (116); 1994
7. Phạm Văn Đồng (1994): *Văn hoá và đổi mới*, NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội.
8. Nguyễn Văn Huy (chủ biên) (1997): *Bức tranh văn hoá các dân tộc Việt Nam*, Nxb. Giáo dục.
9. Đỗ Đức Hùng (1997): *Vấn đề trị thuỷ ở đồng bằng Bắc Bộ dưới thời Nguyễn thế kỷ XIX*, NXB KHXH.
10. Nguyễn Thị Việt Hương: *Luận án Tiến sĩ Văn hoá học: Lễ hội cầu nước và trấn thuỷ ở Hà Nội và phụ cận*.
11. Đinh Gia Khánh, Lê Hữu Tàng (chủ biên) (1983): *Lễ hội truyền thống trong đời sống hiện tại*, NXB Khoa học xã hội.
12. Hoàng Lương (2005): *Văn hoá các dân tộc Tây Bắc Việt Nam*, Trường Đại học Văn hoá Hà Nội.
13. Hoàng Lương (2002): *Lễ hội truyền thống của các dân tộc Việt Nam, khu vực phía Bắc*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

14. Nhiều tác giả(2000): *Kho tàng lễ hội cổ truyền Việt Nam*, NXB Văn hoá dân tộc, tạp chí văn hoá nghệ thuật.
15. Nhiều tác giả (1994): *Lễ hội truyền thống trong đời sống hiện đại* – TTKHXXH & NVQG, NXB khoa học xã hội.
16. Sở VH - TT &DL tỉnh Lai Châu: *Báo cáo khảo sát lễ hội té nước “Bun Vóc Nặm” của người Lào xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.*
17. Trần Ngọc Thêm (1998): *Vai trò của nước trong truyền thống văn hoá Việt Nam và Đông Nam Á*, tạp chí VHNT, số 8, tr.66 -77
18. Viện Dân tộc học (1978): *Các dân tộc ít người ở Việt Nam (các tỉnh phía Bắc)* – NXB Khoa học xã hội.